

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/DT-ST

Ngày 23/4/2021

*“V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa: Ông Phan Đình Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và ông Nguyễn Hưng.

- Thư ký pH tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia pH tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 607/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST- DS ngày 17 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn pH tòa số: 54/2021/QĐXXST- DS ngày 02 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H.

Trú tại: Thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Bị đơn: Bà Lê Thị T.

Trú tại: Đường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị T. Sinh năm 1975.

Trú tại: Đường S, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại pH tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị H trình bày:

Trước đây, tôi có mượn giúp cho em tôi là bà Nguyễn Thị Th buôn bán trái cây ngay cổng chợ Phan Đình Phùng, số tiền là 35 triệu đồng (không lấy tiền lời), em tôi hứa mỗi ngày sẽ trả 200 ngàn đồng để tôi gom lại trả nợ cho người ta.

Vào lúc 22 giờ 00 ngày 20/4/2020, tôi xuống chợ để lấy tiền nhưng em tôi không đưa, tôi nói với T là tại sao em nói mà em không giữ lời, chị đã mượn hộ em không lấy tiền lời mà sao em không chịu trả. Sau đó T có nói với tôi người ngoài

còn giúp em không nói nặng lời mà sao chị em mà lại nặng lời với nhau, sau đó em nói chị giúp em không lấy tiền lời, còn người ta giúp em người ta lấy tiền lời. Nghe tôi chửi em tôi và nghe câu nói trên bà Lê Thị T bán hàng trái cây gần đó cố ý qua để gây sự chửi tôi và đánh tôi, tôi đã nói là tôi không quen biết gì bà và bà là ai, tôi với bà không liên quan gì đến nhau, không buôn bán, không vay mượn thì có sao bà lại gây sự với tôi. Sau đó bà cầm bó bông đập vào mặt tôi tôi lấy tay gạt ra, bà T chụp tay tôi và cắn đứt ngón tay trở và bẻ gãy đốt ngón tay bên phải của tôi. Nhưng bà T vẫn chưa nhả ngón tay tôi ra, mọi người xúm lại can và bảo bà nhả tay ra nhưng bà nhất định không nhả, sau đó chồng bà T chạy sang bóp họng bà thì lúc đó bà T mới nhả ngón tay tôi ra, lúc đó máu tay tôi chảy ra rất nhiều làm tôi hoảng loạn, sau đó nhờ mọi người đưa vào bệnh viện cấp cứu.

Ngày 20/4/2020, tôi đến điều trị tại Bệnh viện thành phố Buôn Ma Thuột. Tôi chỉ vào khám, băng bó vết thương sau đó bệnh viện cho tôi về. Về nhà tôi tự mua thuốc uống, thuê người rửa vết thương và điều trị tại nhà.

Bà T cố tình gây thương tích cho tôi (gãy đốt xương ngón tay trở); làm tổn thất thể chất, tinh thần lẫn sức khỏe; không lao động được.

Nay tôi khởi kiện yêu cầu bà T phải bồi thường cho tôi những thiệt hại cụ thể như sau:

+ Tiền thuốc men điều trị vết thương: 5.228.000 đồng.

+ Tiền ngày công lao động trong thời gian điều trị vết thương là 45 ngày: 45 ngày x 200.000 đồng = 9.000.000 đồng.

+ Tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần: 15.000.000 đồng.

Tổng cộng: 29.228.000 đồng.

Ngoài ra, bà H không có yêu cầu gì khác.

- *Quá trình giải quyết vụ án và tại pH tòa, bị đơn bà Lê Thị T trình bày:*

Tôi không có quan hệ gì với bà H; có quen biết sơ vì cùng buôn bán ở chợ Phan Đình Phùng. Từ trước đến nay tôi và chị H cũng không có mâu thuẫn gì.

Tối 20/4/2020, khi tôi nghe thấy bà H và bà Thanh to tiếng với nhau. Chị T có nói với chị H “người ngoài còn giúp em được, sao chị người nhà mà ép em đến bước đường cùng vậy”. Bà H nói lại với chị T “người ta giúp em thì người ta ăn lời trên đầu trên cổ em”. Chị Thanh mới nói lại “người ta cũng vay giùm cho em”.

Nghe vậy, tôi đang cầm trên tay một bó bông, tôi đi qua để nói cho chị T nói với bà H là tôi chỉ vay giùm cho chị T số tiền 30.000.000 đồng thôi, chứ không ăn lời lãi gì. Chị T nói lại là tôi có ăn lời lãi gì của chị T đâu.

Tôi nói lại với bà H, thì bà H chửi tôi, văng tục với tôi. Tôi và bà H sấn tới nhau, tôi bị trượt chân té xuống đường lớn thì bà H lao lên người; một tay bóp cổ, một tay quàng qua người tôi. Do vậy, tôi quay người qua trúng vào ngón tay của bà H nên tôi cắn luôn. Tôi cắn nhưng bà H cũng không thả tôi ra ngay mà đến khi mọi người can ngăn tôi và bà H ra thì bà H mới thả tôi ra và tôi nhả ngón tay bà H ra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại pH tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký pH tòa đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70 và 71 của BLTTDS; bị đơn đã không hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Việc bà T gây thương tích cho bà H là đúng sự thật. Thương tích là 2% (gãy đốt xa ngón II tay phải). Lỗi thuộc về bà T, nhưng bà H cũng có một phần lỗi. Tỷ lệ lỗi là 1/5.

Vì vậy, cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà H. Buộc bà T phải bồi thường cho bà H thiệt hại về sức khỏe, cụ thể:

+ Tiền thuốc men điều trị vết thương: 4.638.000 đồng.

+ Tiền ngày công lao động trong thời gian điều trị vết thương là 45 ngày: 35 ngày x 200.000 đồng = 7.000.000 đồng.

+ Tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần: 5.000.000 đồng.

Tổng cộng: 16.638.000 đồng x 80% (bà H cũng có 1 phần lỗi, tỷ lệ là 1/5) = 13.310.000 đồng.

Buộc bà T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà H số tiền là 13.310.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi ngH cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại pH tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 6 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn, HĐXX xét thấy: Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 20/4/2020, bà H tới chợ Phan Đình Phùng để lấy tiền bà Thanh (em bà H) mượn và có to tiếng với bà Thanh. Thấy vậy, bà T có lời qua tiếng lại với bà H và hai bên xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau và ngã xuống đất. Bà T chụp tay bà H và cắn vào ngón tay trở bà H. Sau đó, mọi người can ngăn ra.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 592/TgT-TTPY ngày 02/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Bà Phạm Thị H bị sẹo nhăm nhở nằm ngang, hình hình cung ở mặt long đốt xa ngón II bàn tay phải, kích thước 3cm x 0,2cm. Gãy đốt xa (đốt 3) ngón II tay phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương do thương tích gây nên là: 02%.

Bị đơn, bà Lê Thị T thừa nhận có cắn trúng ngón tay của bà H gây thương tích. Nhưng theo bà H, nguyên nhân là do bà H chửi văng tục với bà T và hai bên xô xát với nhau, khi bà T bị trượt chân té xuống đường lớn thì bà H lao lên người bà T, một tay bóp cổ, một tay quàng qua người bà T nên bà T mới cắn bà H để bà

H thả bà T ra. Bà H có làm cho bà T u ở đầu do ngã xuống đường và phần lưng bị bầm tím đau, nhưng bà T không đi khám mà chỉ tự mua thuốc tan máu bầm và giảm đau uống nên nay không có chứng cứ gì để giao nộp, chứng minh. Như vậy, cả bà H và bà T đều có lỗi nên bà T không đồng ý với yêu cầu của bà H mà chỉ đồng ý bồi thường cho bà H 1.000.000 đồng tiền thuốc.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Do có có lời qua tiếng lại và xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát với nhau, nên bà T đã cắn vào ngón tay trỏ bà H gây thương tích 02%. Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu bà T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ.

Xét yêu cầu của bà H yêu cầu bà T phải bồi thường số tiền tổng cộng là 29.228.000 đồng, bao gồm các khoản:

- + Tiền thuốc men điều trị vết thương: 5.228.000 đồng.
- + Tiền ngày công lao động trong thời gian điều trị vết thương là 45 ngày: 45 ngày x 200.000 đồng = 9.000.000 đồng.
- + Tiền tổn hại sức khỏe và tinh thần: 15.000.000 đồng.

Căn cứ trên cơ sở thương tích của bà H, các tài liệu, chứng cứ, các hóa đơn chứng từ, kết quả xác minh và xem xét các chi phí hợp lý khác, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận các khoản như sau:

- + Chi phí khám, tiền thuốc men và điều trị: 4.638.000 đồng.
 - + Tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi thương tích là: 35 ngày x 200.000 đồng = 7.000.000 đồng.
 - + Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là: 03 tháng lương cơ sở (1.490.000 đồng x 03 tháng = 4.470.000 đồng).
- Tổng cộng: 16.108.000 đồng.

Tuy nhiên, xét thấy, bà H cũng lời qua tiếng lại và xô xát với bà T nên bà H cũng có 1 phần lỗi (tỷ lệ lỗi là 1/5). Vì vậy, cần buộc bà T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà H tổng số tiền là: 16.108.000 đồng x 80% = 12.886.400 đồng là phù hợp với Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà H về việc yêu cầu bà T bồi thường cho bà H số tiền 16.341.600 đồng.

[3] Về án phí: Bị đơn bà Lê Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 644.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; Điều 220; Điều 266; Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị H. Buộc bị đơn bà Lê Thị T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Phạm Thị H chi phí khám, tiền thuốc men và điều trị; tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị, phục hồi thương tích và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác, với tổng số tiền là 12.886.400 đồng.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà H yêu cầu bà T bồi thường cho bà H số tiền 16.341.600 đồng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án khi người được thi hành án có đơn yêu cầu.

[2] Về án phí: Bị đơn bà Lê Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 644.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh, Tp. BMT;
- THADS Tp. BMT;
- Đương sự.
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH TÒA**

(Đã ký)

PHAN ĐÌNH HẢI